TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **39**/2020/HS-ST
Ngày: 07-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trần Thanh Vũ**

2/ Bà **Nguyễn Thị Mười**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Trần Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*:** Ông **Phạm Minh Chí** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 đối với:

- *Bị cáo:* **Trần Nhựt T,** sinh năm 1994; tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Rửa xe; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ (chết) và bà Huỳnh Thị D; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án:

- Ngày 07/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 18/01/2020.

Nhân thân:

- Ngày 04/3/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 05 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản".

- Năm 2018, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 28/3/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Đoàn Hồng H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*
+ Nguyễn Thanh X, sinh năm 1983 (Vắng mặt);
Trú tại: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre
- *Người chứng kiến:*
+ Ngô Văn D, sinh năm 1994 (Vắng mặt);
Trú tại: Ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.
+ Dương Quốc T, sinh năm 1986 (Vắng mặt);
Trú tại: Ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.
+ Trần Thị Hương H, sinh năm 1970 (Vắng mặt);
Trú tại: Ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 25/3/2020, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tiến hành kiểm tra phòng trọ số 18 nhà trọ Phương tại ấp Quới Hưng, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang Trần Nhựt T có hành vi tàng trữ ma túy đá trong túi quần phía trước bên phải. Tại phòng trọ có Nguyễn Thanh X và Ngô Văn D. Qua làm việc T khai nhận đến phòng trọ X để trả xe cho X. (Theo lời khai của T) sau đó, X và T vào phòng trọ số 18 để sửa xe. Trong lúc vào phòng X đưa cho T 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng nói tách tờ tiền lấy ra hút, T biết bên trong giấu ma túy đá định lấy ra sử dụng nhưng nghe tiếng xe máy nên bỏ vào túi quần.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trong người Trần Nhựt T 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng được dán lại với nhau, bên trong có 09 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, bên trong 09 túi nylong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể li ti (được niêm phong ký hiệu M1); 01 bóp da màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; số tiền 500.000 đồng;

- Thu giữ trong phòng trọ số 18 nhà trọ Phương 01 túi nylon màu trắng hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể li ti (được niêm phong ký hiệu M2); 01 túi nylon màu đen (được niêm phong ký hiệu M3);

- Thu giữ trong phòng trọ số 19 của X 01 bình thủy tinh cổ cao; 01 nắp nhựa màu trắng trên nắp có gắn ống thủy tinh màu trắng hình mỏ vịt và 01 ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 con dao kim loại dài 39cm cán dao dài 15cm; 01 bình thủy tinh trong suốt; 01 hộp quẹt màu trắng; 01 kéo kim loại; 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh; 01 ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 52,5cm cán dao quấn băng keo nhựa màu đen vỏ dao bằng nhựa quấn băng keo màu xanh;

- Thu giữ trong phòng trọ số 20 của X 01 túi nylon màu đen bên trong có 146 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch đỏ và 72 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu xanh; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 50,5cm cán dao bằng nhựa dài 15cm vỏ dao bằng nhựa.

Tại kết luận giám định số 27/2020 ngày 26/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 09 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 1,5203 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định được niêm phong có khối lượng 1,4201 gam.

Tại kết luận giám định số 29/2020 ngày 31/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 6,9526 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định được niêm phong có khối lượng 6,7447 gam.

Cáo trạng số 41/CT-VKSCT ngày 07/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Trần Nhựt T về Tội tàng trữ phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Nhựt T từ 01 năm đến 02 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì ký hiệu 27/2020 được niêm phong, bên trong phong bì chứa mẫu vật ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 1,4201 gam;

+ Một phong bì ký hiệu 29/2020 được niêm phong, bên trong phong bì chứa mẫu vật ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 6,7447 gam;

+ 09 túi nylong màu trắng; 01 túi nylong màu trắng; 01 túi nylon màu đen; 01 bình thủy tinh cổ cao; 01 nắp nhựa màu trắng trên nắp có gắn ống thủy tinh màu trắng hình mỏ vịt và 01 ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 con dao kim loại dài 39cm cán dao dài 15cm; 01 bình thủy tinh trong suốt; 01 hộp quẹt màu trắng; 01 kéo kim loại; 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh; 01 ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 52,5cm cán dao quấn băng keo nhựa màu đen vỏ dao bằng nhựa quấn băng keo màu xanh; 01 túi nylon màu đen bên trong có 146 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch đỏ và 72 túi nylon

màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu xanh; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 50,5cm cán dao bằng nhựa dài 15 cm vỏ dao bằng nhựa.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 01 bóp da màu đen, 01 điện thoại di động hiệu oppo màu đen, số tiền 500.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: thuộc diện hộ nghèo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, có ông nội là Liệt sĩ. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức khởi điểm theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Nhựt T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về phụ giúp gia đình và bị cáo hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử do đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người làm chứng; kết luận giám định. Từ cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 25/3/2020, tại nhà trọ Phương thuộc ấp Quới Hưng, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, Bến Tre, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre bắt quả tang Trần Nhựt T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 27/2020 ngày 26/3/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 09 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 1,5203 gam.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực

hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo Trần Nhựt T đủ yếu tố cấu thành "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2019, chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/01/2020 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là Liệt sĩ; gia đình thuộc diện hộ nghèo được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với một phong bì ký hiệu 27/2020 được niêm phong, bên trong phong bì chứa mẫu vật ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 1,4201 gam là chất ma túy cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 09 túi nylong màu trắng; 01 túi nylong màu trắng; 01 túi nylon màu đen; 01 bình thủy tinh cổ cao; 01 nắp nhựa màu trắng trên nắp có gắn ống thủy tinh màu trắng hình mỏ vịt và 01 ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 con dao kim loại dài 39cm cán dao dài 15cm; 01 bình thủy tinh trong suốt; 01 hộp quẹt màu trắng; 01 kéo kim loại; 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh; 01 ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 52,5cm cán dao quấn băng keo nhựa màu đen vỏ dao bằng nhựa quấn băng keo màu xanh; 01 túi nylon màu đen bên trong có 146 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch đỏ và 72 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu xanh; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 50,5cm cán dao bằng nhựa dài 15cm vỏ dao bằng nhựa là những công cụ dùng để sử dụng chất ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng là công cụ dùng cất giấu ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 bóp da màu đen, 01 điện thoại di động hiệu oppo màu đen, số tiền 500.000 đồng là tài sản của bị cáo, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí.

[7] Đối với một phong bì ký hiệu 29/2020 được niêm phong, bên trong phong bì chứa mẫu vật ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 6,7447 gam quá trình điều tra không xác định được ai là chủ sở hữu, đây là chất ma túy cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

[8] Bị cáo T khai hai tờ tiền dán lại bên trong chứa chất ma túy là của Nguyễn Thanh X đưa cho bị cáo. Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh X không thừa nhận việc đưa ma túy cho bị cáo T sử dụng, không thu thập được tài liệu chứng cứ để chứng minh việc X có đưa ma túy cho bị cáo T. Do đó, không có cơ sở xem xét xử lý đối với Nguyễn Thanh X.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Trần Nhựt T phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Trần Nhựt T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2020.

[2] *Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì ký hiệu 27/2020 được niêm phong, bên trong phong bì chứa mẫu vật ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 1,4201 gam;

+ 09 túi nylong màu trắng; 01 túi nylong màu trắng; 01 túi nylon màu đen; 01 bình thủy tinh cổ cao; 01 nắp nhựa màu trắng trên nắp có gắn ống thủy tinh màu trắng hình mỏ vịt và 01 ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 con dao kim loại dài 39cm cán dao dài 15cm; 01 bình thủy tinh trong suốt; 01 hộp quẹt màu trắng; 01 kéo kim loại; 01 ống nhựa màu trắng sọc xanh; 01 ống nhựa màu trắng sọc tím; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 52,5cm cán dao quấn băng keo nhựa màu đen vỏ dao bằng nhựa quấn băng keo màu xanh; 01 túi nylon màu đen bên trong có 146 túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch đỏ và 72 túi nylon

màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu xanh; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 50,5cm cán dao bằng nhựa dài 15cm vỏ dao bằng nhựa.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Nhựt T 01 bóp da màu đen, 01 điện thoại di động hiệu oppo màu đen, số tiền 500.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì ký hiệu 29/2020 được niêm phong, bên trong phong bì chứa mẫu vật ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có khối lượng 6,7447 gam;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[3] *Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015*; *điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Nhựt T được miễn án phí.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND X.Tân Thạch (1b);
- Những người tham gia tố tụng (3b);
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mười **Trần Thanh Vũ** **Phan Thanh Tòng**